

Bản án số: 150/2020/HS-ST

Ngày: 25 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Thái Thị Hà Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Nguyễn Thị Dung

Bà: Nguyễn Thị Chân

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thiện Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:

Bà: Trần Thị Thoa- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 140/TLST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Duy T**, sinh năm 1973 tại Thanh Hóa; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: thôn P, xã Y, huyện YĐ, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 2/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trịnh Duy C (đã chết) và bà Lê Thị K sinh năm 1935; Vợ: Lê Thị H; Con: có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1999; Tiền sự: không; Tiền án: có 05 tiền án: Bản án số 01/HSST ngày 29/02/2000 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai xử phạt Trịnh Duy T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Bản án số 03/HSST ngày 11/01/2001 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa xử phạt Trịnh Duy T 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân”; 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân” tổng hợp hình phạt là 60 tháng tù. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 01/HSST ngày 29/02/2000 của Tòa án nhân dân huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai, tổng hợp của 2 bản án là 84 tháng tù. Bản án số 21/HSST ngày 27/12/2006 của Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Trịnh Duy T 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 34/HSST ngày 09/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Trịnh Duy T 30 tháng tù về

tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án số 301/HSST ngày 15/12/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt Trịnh Duy T 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 31/8/2019; Bị cáo bắt và tạm giữ 25/5/2020, chuyển tạm giam ngày 03/6/2020 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại:

- Anh Lê Thạc B, sinh năm: 1990; HKTT: Thôn 14, thị xã Q, huyện H, tỉnh Nghệ An.

- Anh Trần Văn T, sinh năm: 2000; HKTT: Xóm 9, xã QS, huyện Đ, tỉnh Nghệ An.

- Anh Lê Sỹ H, sinh năm: 1993; HKTT: thôn 21, phường QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- Anh Tòng Văn Q, sinh năm: 2000; HKTT: Bản N, xã L, huyện T, tỉnh Sơn La.

- Anh Trịnh Văn Q, sinh năm: 1979; HKTT: thôn C, xã V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Vũ Tiến T, sinh năm: 1975; HKTT: phường T, thành phố S, tỉnh Sơn La. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Hoàng Văn H, sinh năm: 1995; HKTT: thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Quảng Văn Hưng, sinh năm: 2001; HKTT: xã C, huyện T, tỉnh Sơn La.

- Anh A.T, sinh năm: 1994; HKTT: xã H, huyện S, tỉnh Kon Tum.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24/5/2020, T điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 36B1-366.17 từ phòng trọ tại số 22 ngõ A5 TDP K, TT T, Gia Lâm, Hà Nội đi đến khu vực xã Đ và nảy sinh ý định xem ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến một khu lán trọ thuộc xã Đ, T phát hiện thấy 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu Jacson16LJ, màu xanh và 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu ACZ-6116, màu đỏ để ở bên ngoài khu lán trọ, không có người trông giữ nên T lấy và để lên xe máy. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe máy đi đến một khu lán trọ khác của công nhân tại thôn K, xã K. T nhìn thấy một nhà kho, đối diện với khu sinh hoạt của công nhân, khóa cửa nên dùng 01 búa để ở dưới đất gần cửa kho để đập phá khóa. Khi cửa nhà kho mở, T nhìn vào bên trong thấy có: 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu DCA ASM02, màu xanh; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu FEG-FG 910, màu trắng; 01 máy hàn nhãn hiệu NMA 300; 02 cuộn dây điện 20x2.5mm (01 cuộn dài 100 met, 01 cuộn dài 50 met) để ở dưới đất nên T lấy và để lên xe máy. Sau khi lấy trộm được các tài sản trên, T điều khiển xe máy đi về nhà trọ tại số 22 ngõ A5 TDP K, TT T và cất giấu trong phòng trọ. Sau đó T tiếp tục điều khiển xe máy quay lại khu lán trọ tại thôn

K, xã K và đi vào khu vực sinh hoạt của công nhân. T thấy anh Lê Thạc B đang ngủ nên lấy trộm 01 điện thoại Samsung A9 màu xanh để ở đầu giường, sau đó T tiếp tục sang giường của anh Lê Sỹ H và lấy trộm 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme màu tím than và 01 điện thoại OPPO Reno2F màu trắng của anh Trần Văn T. Sau khi lấy trộm được 03 điện thoại, T để ở cốp xe máy và tiếp tục điều khiển xe đi đến một khu lán trọ của công nhân công ty Phú Quang tại thôn Lê Xá, Đ, Gia Lâm, Hà Nội. T để xe ở bên ngoài và đi bộ vào trong lán. Thấy các công nhân đang ngủ, không khóa cửa, T đi đến các đầu giường và lấy trộm 07 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại OPPO F9 màu xanh đen của anh Hoàng Văn H; 01 điện thoại OPPO A71 màu đen của anh Tòng Văn Q; 01 điện thoại Samsung-J2 màu vàng nhạt của anh Trịnh Văn Q; 01 điện thoại Vivo 1906 màu xanh của anh A. Trâm; 01 điện thoại OPPO A1K màu đen của anh Vũ Tiến T; 01 điện thoại Iphone 6 và 01 điện thoại OPPO 1201 màu trắng của anh Quảng Văn Hưng. Sau đó, T đi ra ngoài lấy xe máy để đi về phòng trọ và cất giấu 10 chiếc điện thoại dưới gầm giường. Ngay lúc đó, khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/5/2020, anh Hoàng Văn H phát hiện bị mất điện thoại nên đã tra cứu định vị chiếc điện thoại OPPO F9 của anh đang ở tại khu vực TDP K, thị trấn T. Khoảng 30 phút sau, anh Hùng cùng anh Vũ Tiến T, anh Trịnh Văn Q, A. Trâm đến khu vực định vị được chiếc điện thoại và phát hiện tại phòng trọ của Trịnh Duy T ở số 22 ngõ A5 TDP K, TT T, Gia Lâm, Hà Nội đang cất giấu những tài sản T vừa trộm cắp. Sau đó anh Hùng cùng mọi người trình báo cơ quan công an huyện Gia Lâm đến lập biên bản và đưa T về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra truy xét, xác định được Trịnh Duy T đã thực hiện hành vi trộm cắp những tài sản trên. Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Trịnh Duy T. Tại cơ quan điều tra, Trịnh Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ của Trịnh Duy T: 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu Jacson16LJ, màu xanh; 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu ACZ-6116, màu đỏ; 01 máy cắt to nhãn hiệu Maktec màu đỏ; 02 máy cắt nhỏ (01 máy nhãn hiệu DCA ASM02 màu xanh, 01 máy nhãn hiệu FEG-FG 910 màu trắng); 01 máy hàn màu đỏ nhãn hiệu NMA 300; 02 cuộn dây điện màu đen (20x2,5mm) (01 cuộn dài 100 met, 01 cuộn dài 50 met); 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Realme màu tím than có số máy RMX 1941; 01 điện thoại Samsung A9 màu xanh SHA 920F, số seri: R58KB5784HT; 01 điện thoại Samsung-J2 màu vàng nhạt, Imei: SM-G532F/DS; 01 điện thoại OPPO Reno2F màu trắng, Imei: CPH1989; 01 điện thoại Vivo 1906 màu xanh, Imei: 861325045540977; 01 điện thoại OPPO F9 màu xanh đen; 01 điện thoại OPPO A71 màu đen; 01 điện thoại Iphone 6, màu đen, bị hỏng màn hình; 01 điện thoại OPPO A1K màu đen; 01 điện thoại OPPO 1201 màu trắng;

Ngoài ra còn tạm giữ của T: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS 36B1-36617, số máy: 5C63-498329, số khung: RLCS 5C630BY498274; 01 ví da màu đen bên trong có 01 căn cước công dân số 038073011045 mang tên Trịnh Duy T, 01 đăng ký xe máy số 146025 mang tên Lê Thị Hồng, 01 thẻ căn cước công dân số 038170003489 mang tên Lê Thị Hồng,

01 thẻ Agribank mang tên Lê Thị H và số tiền 4.180.000 đồng (bốn T một trăm tám mươi nghìn đồng)

Tại kết luận định giá tài sản số 85/KL-HĐĐG ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gia Lâm kết luận: 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec MT 241 (355mm), đã qua sử dụng trị giá: 1.600.000 đồng; 01 máy hàn nhãn hiệu NMA 300, đã qua sử dụng trị giá: 1.600.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu DCA ASM02, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu FEG-FG 910, màu trắng, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng; 150 (một năm mươi) met dây điện 20x2.5, đã qua sử dụng trị giá: 200.000 đồng; 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu Jacson16LJ, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng; 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu ACZ-6116, màu đỏ, đã qua sử dụng trị giá: 400.000 đồng; 01 điện thoại OPPO F9, đã qua sử dụng trị giá: 5.000.000 đồng; 01 điện thoại OPPO Reno 2F, màu trắng, đã qua sử dụng trị giá: 6.000.000 đồng; 01 điện thoại OPPO A71, màu đen, đã qua sử dụng trị giá: 1.000.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J2, màu vàng đồng, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A9, đã qua sử dụng trị giá: 7.000.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y15, đã qua sử dụng trị giá: 1.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 3, đã qua sử dụng trị giá: 800.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPP A1K, màu đen, đã qua sử dụng trị giá: 2.500.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO 1201, màu trắng, đã qua sử dụng bị vỡ màn hình trị giá: 300.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, 16GB, màu đen, đã qua sử dụng, bị hỏng màn hình trị giá: 500.000 đồng;

Tổng giá trị các tài sản là 30.400.000 đồng (Ba mươi T bốn trăm nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKSGL, ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trịnh Duy T về Tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trịnh Duy T khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại cơ quan điều tra. Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Những bị hại là anh Lê Thạc B, anh Trần Văn T, anh Lê Sỹ H, anh Tông Văn Q, anh Trịnh Văn Q, anh Vũ Tiến T, anh Hoàng Văn H, anh Quảng Văn H, anh A.T đều vắng mặt tại phiên tòa.

Về trách nhiệm dân sự: các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung Bản cáo trạng đã truy tố, trên cơ sở xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Trịnh Duy T phạm tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị xử phạt bị cáo T từ 32 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 25/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã thu hồi trả cho bị hại. Các bị hại không có ý kiến gì về bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết

Về vật chứng: Trả lại bị cáo 01 ví giả da 01 CMND mang tên Trịnh Duy T và số tiền 4.180.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và tình tiết định khung hình phạt*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng từ 22 giờ 30 phút ngày 24/5/2020 đến 01 giờ 30 phút ngày 25/5/2020, Trịnh Duy T có hành vi trộm cắp: 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu Jacson16LJ, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng; 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu ACZ-6116, màu đỏ, đã qua sử dụng trị giá: 400.000 đồng tại một khu lán trọ công nhân thuộc xã Đ; 01 máy cắt nhãn hiệu Maktec MT 241 (355mm), đã qua sử dụng trị giá: 1.600.000 đồng; 01 máy hàn nhãn hiệu NMA 300, đã qua sử dụng trị giá: 1.600.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu DCA ASM02, màu xanh, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng; 01 máy cắt cầm tay, nhãn hiệu FEG-FG 910, màu trắng, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng; 150 met dây điện 20x2.5, trị giá: 200.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A9, đã qua sử dụng trị giá: 7.000.000 đồng của anh Lê Thạc B; 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi 3 đã qua sử dụng trị giá: 800.000 đồng của anh Lê Sỹ H; 01 điện thoại OPPO Reno 2F, màu trắng, đã qua sử dụng trị giá: 6.000.000 đồng của anh Trần Văn T tại khu lán trọ công nhân thuộc thôn K, xã K; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung J2, màu vàng đồng, đã qua sử dụng trị giá: 500.000 đồng của anh Trịnh Văn Q; 01 điện thoại OPPO F9, đã qua sử dụng trị giá: 5.000.000 đồng của anh

Hoàng Văn H; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo Y15, đã qua sử dụng trị giá: 1.500.000 đồng của A. Trâm; 01 điện thoại nhãn hiệu OPP A1K, đã qua sử dụng màu đen, trị giá: 2.500.000 đồng của anh Vũ Tiến T; 01 điện thoại OPPO A71, màu đen, đã qua sử dụng trị giá: 1.000.000 đồng của anh Tòng Văn Q; 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO 1201, màu trắng, đã qua sử dụng trị giá: 300.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6, 16GB, màu đen, bị hỏng màn hình trị giá: 500.000 đồng của anh Quảng Văn Hưng tại khu lán trọ của công nhân công ty Phú Quang thuộc thôn Lê Xá, Đ, Gia Lâm, Hà Nội. Tổng giá trị các tài sản Trịnh Duy T trộm cắp là 30.400.000 đồng (Ba mươi T bốn trăm nghìn đồng).

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 30.400.000 đồng của Trịnh Duy T như đã nêu trên của bị cáo đã cấu thành “Tội trộm cắp tài sản”. Do trước khi phạm tội lần này, bị cáo đã có 5 lần bị kết án nhưng chưa được xóa án tích và đã thuộc trường hợp tái phạm, lần này phạm tội bị cáo lại tiếp tục phải chịu tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm và phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Trịnh Duy T là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. *Về hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong vụ án này, mặc dù bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù chưa lâu nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần, đây là tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây hoang mang trong quần chúng nhân dân và làm mất trật tự an toàn xã hội, vì vậy cần phải nghiêm trị bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã thu hồi trả cho các bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được áp dụng cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, lấy đó làm căn cứ để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. *Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo.*

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có thu nhập, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. *Về trách nhiệm bồi thường dân sự:* các bị hại đều đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7]. Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 36B1-36617 cùng 01 đăng ký xe máy, 01 thẻ căn cước công dân số 038170003489 mang tên Lê Thị Hồng, 01 thẻ Agribank: quá trình xác minh đã xác định được các tài sản, đồ vật này đều thuộc sở hữu của chị Lê Thị H và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Hồng là đúng quy định của pháp luật.

[8]. Đối với 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu Jacson 16LJ và 01 máy trộn sơn cầm tay, nhãn hiệu ACZ-6116, Trịnh Duy T khai lấy trộm ở xã Đ, Gia Lâm, Hà Nội nhưng không xác định được địa chỉ. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm đã ra Thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Ngày 21/8/2020 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm ra Quyết định xử lý vật chứng tách 02 chiếc máy trộn sơn trên cùng các tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 ví da màu đen bên trong có một căn cước công dân mang tên Trịnh Duy T và 4.180.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: bị cáo Trịnh Duy T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào các Điều: 331, 332, 333, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: bị cáo Trịnh Duy T phạm Tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt: **Trịnh Duy T 36 (ba mươi sáu) tháng tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 25/5/2020.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 ví da màu đen bên trong có một căn cước công dân số 038073011045 mang tên Trịnh Duy T và 4.180.000 đồng.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 21/9/2020 và biên lai thu tiền số AA/2010/0001922, ngày 21/9/2020.

Về án phí: Bị cáo Trịnh Duy T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo Trịnh Duy T có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là anh Lê Thạc B, anh Trần Văn T, anh Lê Sỹ H, anh Tòng Văn Q, anh Trịnh Văn Q, anh Vũ Tiến T, anh Hoàng Văn H, anh Quàng Văn Hưng và anh A.T, vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại
- VKSND huyện Gia Lâm
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội
- Công an huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- UBND xã Y, huyện YĐ, tỉnh Thanh Hóa (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Lưu: hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hà Thu